

Bản án số: 507/2018/HS-PT

Ngày 24 - 9 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hòa Hiệp.

Các Thẩm phán: Ông Lê Thành Văn.

Ông Đặng Văn Ý.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Phượng, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 427/TLPT-HS ngày 01 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo Tô Văn B do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2018/HS-ST ngày 20 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Tô Văn B sinh năm: 1980 tại huyện L, tỉnh Sóc Trăng.

Nơi cư trú: ấp D1, xã D2, huyện Q, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá: không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; con ông Tô Văn H1 và bà Nguyễn Thị H2; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 28/01/2018 đến nay. Bị cáo có mặt.

- Người bào chữa chỉ định cho bị cáo: Luật sư Dương Tấn L1, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Kiên Giang (có mặt).

Những người đại diện hợp pháp của bị hại không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào cuối năm 2013, Tô Văn B đến huyện Q, tỉnh Kiên Giang làm thuê. Đến năm 2014, B chung sống như vợ chồng với Lê Thị B1. Cuối năm 2017, giữa B1 và B xảy ra mâu thuẫn, thường cãi nhau.

Vào khoảng 09 giờ, ngày 28/01/2018, B đi uống rượu ở thị trấn Dương Đông, huyện Q đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, B về nhà và xảy ra cự cãi với B1, B bị B1 đuổi đi và dùng cây sắt gài cửa đánh làm rách da đầu chảy máu, trầy xước trên người. B kêu B1 chở đi khâu vết thương nhưng B1 không chịu và có lời lẽ thách thức B. B tức giận lấy một cây dao dài 21,3cm, mũi nhọn, lưỡi bằng kim loại màu trắng, cán bằng nhựa màu vàng ở sàn nước, cầm dao bằng tay phải đâm liên tiếp nhiều nhát vào vùng ngực, bụng của B1 làm lưỡi dao bị cong. B1 giằng co với B làm rơi cây dao; B tiếp tục lấy cây dao dài 34cm, mũi nhọn, lưỡi bằng kim loại màu trắng, cán bằng nhựa màu đen ở tại sàn nước, cầm dao bằng tay phải đâm liên tiếp vào người B1 làm B1 té ngã ra sàn nước. B lấy xe Honda chạy ra tới cổng thì gặp Quách Phi X chạy xe taxi tới, B nói với X đã đâm B1 chết ở sàn nước. B tiếp tục chạy xe qua nhà bà Võ Thị Y gặp bà Y và ông Lê Viết Z, B nói đã đâm chết B1 và kêu mọi người đưa B1 đi cấp cứu, B ra sàn nước quăng bỏ cây dao cán màu vàng vào bồn nước và lấy cây dao cán màu đen đâm vào vách cửa bằng nhựa cặp sàn nước. Sau đó, B đến Cơ quan công an đầu thú. Bà B1 được Quách Phi X đưa đến Bệnh viện đa khoa huyện Q cấp cứu nhưng đã tử vong.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 75/KL-KTHS, ngày 27/02/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự – Công an tỉnh Kiên Giang kết luận đối với tử thi Lê Thị B1 như sau: Lê Thị B1 tử vong sốc mất máu cấp do vết thương thấu ngực trái xuống khoang bụng gây đứt thủng màng bao tim – tổ chức mô mỡ vùng mỡ tim – gan trái và vết thương thấu bụng gây đứt xuyên thấu gan phải. Cơ chế hình thành dấu vết tổn thương trên cơ thể: Vết thương gây nên tử vong cho nạn nhân có đặc điểm phù hợp với đặc điểm vết thương do vật sắc nhọn gây nên.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2018/HS-ST ngày 20 tháng 6 năm 2018, Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Tô Văn B phạm tội “Giết người”.

Áp dụng: Điểm n khoản 1 Điều 123, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt: Bị cáo Tô Văn B 20 (hai mươi) năm tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tính từ ngày bị bắt tạm giam 28/01/2018.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 26 tháng 6 năm 2018, bị cáo Tô Văn B có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Tô Văn B đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì mức án sơ thẩm nặng, bị cáo có mẹ già bệnh tật, bị cáo có bà nội là Bà mẹ Việt Nam anh hùng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến: Kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định. Chỉ vì mâu thuẫn trong sinh hoạt gia đình mà bị cáo và bị hại gây gỗ. Bị hại có lỗi nhưng sau khi gây gỗ, bị hại đã đi tắm, sau đó hai người tiếp tục cự cãi, bị cáo dùng dao đâm bị hại, dao bị cong, bị cáo tiếp tục lấy dao khác đâm bị hại chết. Hành vi của bị cáo quyết liệt, dùng dao đâm liên tiếp vào bụng, ngực của bị hại, thể hiện ý thức muốn tước đoạt đến cùng tính mạng người bị hại. Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự cố tình thực hiện tội phạm đến cùng là có lợi cho bị cáo, do không có kháng cáo, kháng nghị nên không xem xét đối với bị cáo. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Tô Văn B về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội. Bị cáo trình bày lý do xin giảm nhẹ hình phạt là gia đình nghèo, bị cáo là lao động duy nhất, cha đã chết còn mẹ già bệnh tật không người chăm sóc, bị cáo có bà nội là Bà mẹ Việt Nam anh hùng nhưng không xuất trình được tài liệu chứng minh. Khi lượng hình Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo, mức án sơ thẩm đã tuyên là tương xứng. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Tô Văn B trình bày: Thống nhất về tội danh và điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo phạm tội do bị hại thách thức và đánh bị cáo trước, sau khi phạm tội bị cáo có nhờ người khác đưa bị hại đi bệnh viện cấp cứu chứ không bỏ mặc hậu quả xảy ra. Bị cáo và bị hại sống chung như vợ chồng nên bị cáo và bị hại có nhiều tài sản chung, bị cáo tự nguyện để xe và tài sản của bị cáo bồi thường cho phía bị hại. Đồng thời, bị cáo trình bày có người thân được phong tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 28/01/2018, sau khi đi uống rượu về, B với chị B1 cự cãi và bị cáo bị chị B1 dùng cây sắt gài cửa đánh làm rách da đầu chảy máu và trầy xước trên người. B kêu chị B1 chở đi khâu vết thương nhưng chị B1 không chở và có lời thách thức. B đi ra sân nước lấy con dao cán vàng cầm bằng tay phải đâm liên tiếp nhiều nhất vào vùng ngực, bụng của chị B1 làm con dao bị cong. Chị

B1 giằng co với B làm rơi dao. B tiếp tục tới sàn nước lấy con dao cán nhựa màu đen cầm bằng tay phải đâm liên tiếp vào người chị B1 làm chị B1 té ngã ra sàn nước. Sau khi đâm chị B1, B lấy xe honda chạy ra cổng gặp anh Quách Phi X chạy xe taxi tới thì B nói đã đâm chị B1 chết ở sàn nước. Qua nhà bà Võ Thị Y và ông Lê Viết Z, B cũng nói đã đâm chết chị B1 và kêu mọi người đưa chị B1 đi cấp cứu. Sau đó, B đến Công an đầu thú. Chị B1 được đưa đi cấp cứu nhưng đã chết do sốc mất máu cấp.

[2] Về phần tội danh:

Vì thỏa mãn cơn giận, bị cáo đã dùng dao đâm liên tiếp vào ngực, bụng của người bị hại làm cong lưỡi dao, dao rơi, bị cáo không dừng lại mà còn tiếp tục lấy dao khác đâm liên tiếp vào người bị hại cho đến khi bị hại không còn khả năng chống đỡ và hậu quả chết người đã xảy ra. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về phần hình phạt:

Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện thái độ côn đồ, bị cáo thực hiện hành vi một cách quyết liệt, tới cùng nhằm tước đoạt sinh mạng của người sống chung như vợ chồng với mình và hậu quả chết người đã xảy ra.

Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo phạm tội do bị hại thách thức, đánh bị cáo trước, sau khi phạm tội bị cáo có nhờ người khác đưa bị hại đi bệnh viện cấp cứu chứ không bỏ mặc hậu quả xảy ra. Tuy ban đầu bị hại có dùng cây sắt gài cửa đánh vào đầu bị cáo làm chảy máu, nhưng sau đó người bị hại đã đi tắm, bị cáo đã đi rửa mặt và kêu bị hại đưa đi khâu vết thương nhưng bị hại không đưa đi nên hai bên tiếp tục cự cãi, bị cáo tức giận lấy dao đâm bị hại, lưỡi dao cong, rơi, bị cáo tiếp tục lấy dao khác lớn hơn đâm liên tiếp 13 nhát vào người bị hại cho đến khi bị hại gục ngã, thể hiện sự quyết liệt, ý thức phạm tội đến cùng của bị cáo. Sau khi bị cáo đâm bị hại xong thì có anh X chạy xe tới là do con gái của bị hại gọi. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị của Luật sư.

Hội đồng xét xử phúc thẩm xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Tô Văn B thấy rằng: Khi lượng hình Tòa án sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ như bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình khó khăn, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai có bà nội là Bà mẹ Việt Nam anh hùng nhưng không xuất trình được tài liệu chứng minh. Mặc khác, theo điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự quy định: “Người phạm tội là cha, mẹ, vợ, chồng, con của liệt sĩ, người có công với cách mạng”, nên bị cáo không thuộc trường hợp được giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Từ phân tích trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

1/ Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Tô Văn B, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

2/ Về hình phạt: Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Tô Văn B 20 (hai mươi) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn tù tính từ ngày 28/01/2018.

Tiếp tục tạm giam bị cáo theo quyết định của Hội đồng xét xử để đảm bảo thi hành án.

3/ Về án phí: Bị cáo chịu án phí hình sự phúc thẩm 200.000 đồng.

4/ Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Văn Ý

Lê Thành Văn

Trần Thị Hòa Hiệp